

Tóm tắt sản phẩm

Sửa chữa bê tông



Hệ thống sàn công nghiệp



Các lớp phủ bảo vệ kết cấu

Các chất chèn khe

Chống thấm

Vữa các loại

Các chất kết dính



Lĩnh vực hoạt động

Speciality Engineering Chemical (SpEC), nhà sản xuất và cung cấp các sản phẩm hóa chất xây dựng chuyên dùng với chất lượng cao nhằm đáp ứng các nhu cầu của khách hàng cũng như đưa ra các phương án tối ưu trong lĩnh vực xây dựng đầy thử thách ngày nay

Danh mục sản phẩm

- Sửa chữa bê tông
- Hệ thống sàn công nghiệp
- Các lớp phủ bảo vệ kết cấu
- Các chất chèn khe
- Chống thấm
- Vữa các loại
- Các chất kết dính

SpEC là nhà sản xuất trực thuộc tập đoàn **Bardawil International**

với hơn 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hóa chất xây dựng. SpEC nhận biết, thấu hiểu được những yêu cầu từ khách hàng và các nhà phân phối sản phẩm của mình là nhờ có một đội ngũ lãnh đạo, điều hành SpEC với trên 40 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành công nghiệp hóa chất xây dựng , và đã từng nắm giữ các vị trí quan trọng trong các tập đoàn lớn trên thế giới

Chiến lược chính của SpEC

SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG, GIẢI PHÁP KỸ THUẬT VÀ SẴN CÓ CHO KHÁCH HÀNG.

Sản phẩm của chất lượng

SpEC luôn chú trọng đặc biệt đến công thức để sản xuất các sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao được làm từ các nguyên vật liệu chất lượng tốt nhất với sự chọn lọc kỹ lưỡng từ các nguồn cung cấp uy tín trên thế giới.

Giải pháp kỹ thuật

SpEC luôn bám chắc tiêu chí phát triển sản phẩm với các hoạt động chính nhằm đáp ứng các nhu cầu của ngành xây dựng. Sự linh hoạt và khả năng đáp ứng nhanh chóng nhu cầu chung của thị trường, các yêu cầu riêng biệt của từng khách hàng là một trong những lợi thế nổi bật của SpEC.

Sẵn Có Cho Khách Hàng

SpEC luôn sẵn có cho khách hàng thông qua hệ thống phân phối quốc tế bao gồm các Nhà phân phối chính thức đã được chọn lọc kỹ lưỡng và uy tín.

SpEC đã và đang phân phối sản phẩm cho hơn 20 quốc gia ở Châu Á, Trung Đông, Châu Âu và Châu Phi.

Sửa Chữa Bê-tông

Vữa sửa chữa họ xi-măng cho các khuyết tật ở bê tông

Họ Xi-măng

SPEC build SC

Vữa trát mịn cho bề mặt, họ xi-măng 1 thành phần

Dùng sửa chữa, xử lý hoàn thiện với độ dày từ 1mm đến 3mm cho bề mặt không đạt yêu cầu.

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 15 lít vữa sau khi trộn. Có thể ứng dụng dày đến 3mm và trám bít lỗ bề mặt sâu 10mm. Không cần lớp lót và bảo dưỡng.

SPEC build SG15

Vữa trát cho kết cấu họ xi-măng cường độ cao, một thành phần

Dùng sửa chữa gia cố các kết cấu bê tông như cột, dầm

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 12 lít vữa sau khi trộn. Độ dày ứng dụng từ 10mm đến 100mm tùy yêu cầu. Phải sử dụng lớp lót và bảo dưỡng.

Tham khảo Lưu Ý 1 và 2 ở cuối mục

SPEC build LWC50

Vữa trát trọng lượng nhẹ, họ xi-măng 1 thành phần

Dùng sửa chữa các bề mặt đứng hoặc mặt dưới của trần, sàn.

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 16 lít vữa sau khi trộn. Độ dày ứng dụng từ 10mm đến 120mm tùy yêu cầu. Phải sử dụng lớp lót và bảo dưỡng.

Tham khảo Lưu Ý 1 và 2 ở cuối mục

SPEC build MC500

Vữa bơm, rót cốt liệu mịn và độ chảy cao, họ xi-măng 1 thành phần

Dùng bơm, rót gia cố các kết cấu bê tông phức tạp, chi tiết nhỏ, nơi không thể dùng vữa trát thông thường

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 12,5 lít vữa sau khi trộn. Độ dày ứng dụng từ 10mm đến 500mm tùy yêu cầu. Không cần lớp lót. Yêu cầu có lớp bảo dưỡng. Tham khảo Lưu Ý 2 ở cuối mục.

SPEC build S10

Vữa phun trộn sẵn, cường độ cao họ xi-măng tăng cường polymer, 1 thành phần

Dùng phun sửa chữa gia cố các kết cấu bê tông.

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 12,5 lít vữa sau khi trộn. Độ dày ứng dụng từ 10mm đến 150mm tùy yêu cầu. Không cần lớp lót. Yêu cầu có lớp bảo dưỡng. Tham khảo Lưu Ý 2 ở cuối mục

Lưu ý :

- Để kết dính sử dụng **SpECbuild Primer S1** cho các mục đích kết dính thông thường và **SpECbuild Primer E1** cho mục đích chống sự xâm thực của Clor. Để bảo vệ tốt hơn cho kết cấu thép, sử dụng **SpECcoat Zn25** - Tham khảo mục Chất Kết Dính.
- Bảo dưỡng ngay tức thì sau khi thi công bằng sản phẩm **SpECcure AC** hoặc chất bảo dưỡng khác trong hệ thống **SpEC** có tính phù hợp với họ xi-măng. Tham khảo thêm phần các sản phẩm hỗ trợ cho bê tông dưới đây.

Tiếp theo phần Sửa Chữa Bê-tông

Họ Epoxy

SPEC build EM

Vữa epoxy cường độ cao, 3 thành phần

Dùng sửa chữa cho các khu vực có yêu cầu đạt độ cứng nhanh, đưa vào sử dụng sớm hoặc kháng hóa chất.

Đóng gói bộ 12 lít. Độ dày ứng dụng từ 5mm đến 50mm tùy mục đích sử dụng.
Phải sử dụng lớp lót. Tham khảo Lưu Ý 3 ở cuối mục.

Lưu Ý :

3. Để kết dính sử dụng SPECbuild Primer F1. Tham khảo mục Chất kết dính

Chất Hỗ Trợ Cho Bê-tông

SPEC build MRA

Chất tháo dỡ ván khuôn

Dùng cho mục đích chống dính bề mặt bê-tông vào ván khuôn.

Đóng gói phuy 210 lít. Một lít quét được từ 40-70m² tùy chất liệu ván khuôn

SPEC cure Series

Chất bảo dưỡng bê-tông

Bao gồm nhiều sản phẩm khác nhau cho các mục đích bảo dưỡng bê-tông.

Đóng gói phuy 200 lít. Một lít quét được từ 4-5,5m² tùy loại sản phẩm bảo dưỡng được sử dụng.

Hệ Thống Sàn

Các sản phẩm bảo vệ và gia cố cho bề mặt sàn bê-tông cũ hoặc mới

Họ Epoxy

SPEC top WDE100

Lớp sơn phủ bảo vệ tạo màu, 2 thành phần họ epoxy nhũ tương

Dùng phủ bảo vệ cho tường, nền chống hóa chất nhẹ và các tác động cơ học.

Đóng gói bộ 4,5 lít và 15 lít. Một lít quét được trung bình $14,25\text{ m}^2$ cho một lớp. Độ dày khô lý thuyết là 100 μm cho 2 lớp. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

SPEC top ARE125

Lớp sơn epoxy phủ bê tông cao cấp, tạo màu 2 thành phần

Dùng bảo vệ tường, nền chống hóa chất tốt, khả năng chịu lực, chịu mài mòn cao.

Đóng gói bộ 4,5 lít và 15 lít. Một lít quét được trung bình 10 m^2 cho 1 lớp. Độ dày khô lý thuyết là 125 μm cho 2 lớp. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

SPEC top ARE300

Lớp sơn dày họ epoxy phủ bê tông cao cấp, tạo màu,

2 thành phần

Dùng bảo vệ tường, nền chống hóa chất tốt, khả năng chịu lực mài mòn cao.

Đóng gói bộ 4,5 lít và 15 lít. Một lít quét được trung bình $4,44\text{ m}^2$ cho 1 lớp. Độ dày khô lý thuyết là 300 μm cho 2 lớp. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

SPEC top SRE500

Lớp sơn dày họ epoxy phủ sàn bê tông cao cấp, độ bền cao

Dùng bảo vệ nền bê tông, chống mài mòn tuyệt vời và khả năng kháng hóa chất tốt.

Đóng gói bộ 4,5 lít và 15 lít. Một lít quét được trung bình 5 m^2 cho 1 lớp. Độ dày khô lý thuyết là 400 μm cho 2 lớp. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

SPECtop LFE2 & LFE4

Hệ thống epoxy tự san phẳng cao cấp, dày từ 1,5mm đến 4mm

Hoàn thiện phẳng bóng, dùng bảo vệ cho nền kháng lại hóa chất và các tác động cơ học cao.

Đóng gói bộ 15 lít. Cho độ dày 2mm, 1 lít thi công được $0,5\text{ m}^2$ với LFE 2. Cho độ dày 4mm 1 lít thi công được $0,25\text{ m}^2$ với LFE 4. Phải sử dụng lớp lót. Tham khảo Lưu Ý 4 ở cuối mục.

SPECtop TE5

Hệ thống vữa phủ epoxy cao cấp, ứng dụng trát, chịu lực cao, dày trung bình 5mm

Dùng bảo vệ cho nền chống sự mài mòn, va đập và kháng lại hóa chất.

Đóng gói bộ 12 lít. Cho độ dày trung bình 5mm, 1 lít thi công được $0,2\text{ m}^2$. Phải sử dụng lớp lót. Tham khảo Lưu Ý 4 ở cuối mục.

Tiếp theo phần Hệ Thống Sàn

SPEC top PE5

Hệ thống vữa phủ Epoxy tạo màu, chịu lực và mài mòn

Chống mài mòn và ít cần bảo trì với lớp phủ Epoxy chống trơn trượt và tia cực tím.

Đóng gói bộ 15 lít. Tùy mật độ lưu thông sẽ có độ dày ứng dụng khác nhau từ 3mm đến 5,5mm với liều lượng trung bình 1 lít thi công được từ 0,33 đến 0,18 m.
Phải sử dụng lớp lót. Có thể tạo nhám hoặc giàn cát với cốt liệu SpECtop NS grain. Tham khảo *Lưu Ý 4* ở cuối mục.

SPEC top EU

Hệ thống vữa lót Epoxy cân bằng tự phẳng

Dùng làm vữa cân bằng tự san phẳng với chi phí thấp

Đóng gói bộ 12 lít. Có thể ứng dụng với độ dày 10mm (1 lít thi công được 0,1 m²) hoặc bằng với chiều dày lớp vữa cũ. Phải sử dụng lớp lót. Tham khảo *Lưu Ý 4* ở cuối mục.

Các sản phẩm trang trí cho sàn

SPEC top FotoDec

Hệ thống sàn Epoxy trang trí nghệ thuật

Hệ thống sàn Epoxy đa năng độc đáo, có thể lồng vào mặt sàn bất cứ các thiết bị kỹ thuật số nào.

Được cung cấp như một sản phẩm riêng biệt - Vui lòng liên lạc với bộ phận kỹ thuật SpEC để có thêm thông tin.

SPEC top ColorDec

Hệ thống sàn Epoxy trang trí vân bông

Hệ thống sàn Epoxy đa năng độc đáo. Gồm có chất kết dính là Epoxy trong suốt và các vân bông nhân tạo có nhiều màu phối hợp với nhau. một cách ngẫu nhiên.

Được cung cấp như một sản phẩm riêng biệt - Vui lòng liên lạc với bộ phận kỹ thuật SpEC để có thêm thông tin.

SPEC top GranuDec

Hệ thống sàn Epoxy trang trí vân đá

Hệ thống sàn epoxy đa năng độc đáo. Gồm có chất kết dính là Epoxy trong suốt và các loại cốt liệu đá tự nhiên khác nhau.

Được cung cấp như một sản phẩm riêng biệt - Vui lòng liên lạc với bộ phận kỹ thuật SpEC để có thêm thông tin.

SPEC top ArtDec

Hệ thống sàn epoxy nhiều ứng dụng

Hệ thống sàn Epoxy đa năng độc đáo, có thể kết hợp lớp Epoxy trong suốt với bất cứ loại vật thể nào.

Được cung cấp như một sản phẩm riêng biệt - Vui lòng liên lạc với bộ phận kỹ thuật SpEC để có thêm thông tin.

SPEC top GlassDec

Hệ thống sàn Epoxy bóng kiếng

Hệ thống sàn Epoxy đa năng độc đáo, có thể kết hợp giữa lớp Epoxy trong suốt và hình ảnh các hạt thủy tinh đầy màu sắc.

Được cung cấp như một sản phẩm riêng biệt - Vui lòng liên lạc với bộ phận kỹ thuật SpEC để có thêm thông tin.

Tiếp theo phần Hệ Thông Sàn

Lưu Ý

4. Để kết dính sử dụng SpECtop Primer F1. Tham khảo mục Chất Kết Dính.

Họ Polyurethane

SpECtop UV

Lớp quét phủ bảo vệ chống tia cực tím họ polyurethane

Dùng quét phủ bảo vệ bê-tông kháng lại tia cực tím, hóa chất và chống mài mòn cơ học.

SpECtop PU500

Lớp quét phủ đàm hối bảo vệ bê-tông họ polyurethane

Lớp sơn dày họ polyurethane dùng bảo vệ nền bê-tông với khả năng chống hóa chất, chịu lực, mài mòn cao.

Đóng gói bộ 15 Kg. Liều lượng 0,29 Kg/m² cho 1 lớp. Độ dày khô lý thuyết là 400µm cho 2 lớp. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

SpECtop CPD System

Hệ thống phủ bảo vệ cho bãi đậu xe

Dùng làm lớp chống thấm dẽo hoặc lớp phủ dẽo bảo vệ bề mặt bê-tông tại khu vực đậu xe.

Được đóng gói theo quy cách riêng, vui lòng liên lạc bộ phận kĩ thuật SpEC.

SpECtop SL

Hệ thống lớp phủ tự phẳng họ polyurethane, dày trung bình từ 2mm đến 2,5mm

Hoàn thiện phẳng sạch, bóng, dùng bảo vệ cho nền kháng lại hóa chất và các tác dụng cơ học.

SpECtop MF

Hệ thống lớp phủ sạch, tự phẳng họ polyurethane, dày trung bình 4mm

Hoàn thiện phẳng bóng, dùng bảo vệ cho nền kháng lại hóa chất và các tác dụng cơ học.

Đóng gói bộ 20 Kg. Liều lượng 7,6 Kg /m² cho độ dày trung bình 4mm. Phải sử dụng lớp lót. Tham khảo Lưu Ý 5 ở cuối mục.

SpECtop HF

Hệ thống vữa phủ nền chịu lực họ polyurethane, ứng dụng trát, dày từ 6mm

Dùng phủ bảo vệ tốt cho bê-tông nhằm kháng lại sự mài mòn, va đập, hóa chất.

Đóng gói bộ 32 Kg. Liều lượng 12 Kg /m² cho độ dày trung bình 6mm. Phải sử dụng lớp lót. Tham khảo Lưu Ý 5 ở cuối mục.

Lưu Ý

5. Để kết dính sử dụng SpECtop Primer FX. Tham khảo mục Chất Kết Dính.

Tiếp theo phần Hệ Thống Sàn

Họ Xi-măng

SPECtop LFC

Lớp vữa sàn họ xi-măng tự cân bằng

Lớp vữa lót đa năng họ xi-măng sử dụng cho nhiều ứng dụng trước khi phủ lớp hoàn thiện mặt sàn như thảm, gạch lát, tấm vinyl, tấm trải cao su.

Đóng gói bộ 21.6 Kg, khi pha trộn sẽ ra hỗn hợp 11 lít. Có thể thi công với độ dày rất mỏng cho đến 10mm tùy theo từng ứng dụng. Phải sử dụng lớp lót. Tham khảo *Lưu Ý* 6 ở cuối mục.

SPECtop CRM

Lớp vữa sửa chữa gia cố cho mặt nền họ xi-măng

Dùng gia cố, sửa chữa các khu vực lớn của nền bê-tông nơi cần phải sử dụng ngay sau 24 giờ.

Đóng gói bao 25 Kg tương đương 11,5 lít vữa sau khi trộn. Độ dày ứng dụng từ 12mm đến 50mm tùy yêu cầu. Phải sử dụng lớp lót và bảo dưỡng. Tham khảo *Lưu Ý* 6 & 7 ở cuối mục.

SPECtop RSR

Lớp vữa sửa chữa gia cố đông cứng nhanh cho bê-tông họ xi-măng

Dùng gia cố, sửa chữa nền bê-tông nơi cần phải sử dụng ngay sau 1 giờ.

Đóng gói bao 25 Kg/11 lít vữa sau khi trộn. Độ dày ứng dụng từ 10mm đến 100mm tùy yêu cầu. Phải sử dụng lớp lót và bảo dưỡng. Tham khảo *Lưu Ý* 6 & 7 ở cuối mục.

SPECtop Armourite Series

Chất làm tăng cứng cho mặt nền bê-tông, dạng bột

Hệ thống các sản phẩm làm gia tăng độ cứng bề mặt theo các yêu cầu cấp độ khác nhau và khả năng chịu mài mòn và va đập.

Đóng gói bao 25 Kg. Liều lượng từ 3 đến 7 Kg tùy thuộc vào mức độ chống mài mòn. Phải sử dụng lớp bảo dưỡng. Tham khảo *Lưu Ý* 8 ở cuối mục.

Lớp Phủ Kín, Gia Tăng Độ Cứng Mặt Sàn

SPECtop A100

Lớp phủ nền không màu, 1 thành phần họ Arcylic

Dùng chống bụi và bảo vệ bề mặt bê-tông cũ, mới.

Đóng gói thùng 5 lít và phuy 210 lít. Một lít quét được từ 6-8 m² cho 1 lớp. Độ dày khô lý thuyết là 100 µm cho 2 lớp. Không cần lớp lót.

Lưu Ý

6. Để kết dính sử dụng *SPECtop LFC*.

7. Để kết dính sử dụng *SPECbuild Primer E1*. Để bảo vệ tốt hơn cho kết cấu thép, sử dụng *SPECcoat Zn25*. Tham khảo mục Chất Kết Dính.

8. Bảo dưỡng ngay tức thì sau khi thi công bằng sản phẩm *SPECcure AC* hoặc chất bảo dưỡng khác trong hệ thống *SPEC* có tính phù hợp với họ xi-măng. Tham khảo thêm phần Sản Phẩm Hỗ Trợ Cho Bê-tông.

Lớp Phủ

Lớp phủ bảo vệ cho các kết cấu cao ốc, dân dụng và công nghiệp

Cao Ốc

SPEC coat ACP Series

Lớp phủ bảo vệ cho vữa tô, bê-tông chống sự carbon hóa

Hệ thống các sản phẩm phủ bề mặt dùng chống lại sự carbon hóa cho vữa, bê-tông.

Vui lòng liên lạc bộ phận Kỹ thuật SpEC để có thêm thông tin.

SPEC coat HSS

Lớp quét thẩm thấu 1 thành phần họ Silane-Sixolane

Lớp phủ thẩm thấu bảo vệ cho kết cấu thép, vữa đê tràn hoặc tiếp xúc trực tiếp với môi trường khí hậu xung quanh.

Đóng gói thùng 20 lít hoặc phuy 200 lít. Một lít quét được trung bình $2,5 \text{ m}^2$ cho 1 lớp dày đê thẩm thấu.

Dân Dụng Công Nghiệp

SPEC coat PE145

Lớp phủ bảo vệ họ epoxy, gốc dung môi, có tăng cường than đá

Dùng bảo vệ bề mặt bê-tông, thép chống lại sự ăn mòn trong điều kiện môi trường xâm thực, ăn mòn.

Đóng gói bộ 4,5 lít và 15 lít. Một lít quét được trung bình 10m^2 cho 1 lớp. Độ dày khô lý thuyết là $145\mu\text{m}$ cho 2 lớp. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

SPEC coat PE400

Lớp phủ bảo vệ họ epoxy, gốc dung môi, có tăng cường than đá

Dùng bảo vệ bề mặt bê-tông, thép chống lại sự ăn mòn trong điều kiện môi trường xâm thực, ăn mòn.

Đóng gói bộ 4,5 lít và 15 lít. Một lít quét được trung bình 5m^2 cho 1 lớp. Độ dày khô lý thuyết là $400\mu\text{m}$ cho 2 lớp. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

SPEC coat CRE200 Series

Lớp phủ epoxy bảo vệ dày không dung môi

Lớp phủ bảo vệ cho bê-tông hoặc thép. Có sẵn loại tiêu chuẩn và không độc, tùy theo yêu cầu.

Đóng gói bộ 4,5 lít và 15 lít. Một lít quét được trung bình 5m^2 cho 1 lớp. Độ dày khô lý thuyết là $400\mu\text{m}$ cho 2 lớp. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

Tiếp theo phần Chất Trám Bít Khe

SPEC seal 625

Chất trám bít khe, 2 thành phần họ polysulphide

Dùng trám bít cho các khe có độ dịch chuyển lớn và biến dạng nhanh.

Đóng gói bộ 4 lít cho thi công rót-625P và bộ 2,5 lít cho thi công bơm-625HD. Thích hợp cho khe có bề rộng từ 5mm đến 50mm với bề dày của keo trám bít khe khoảng 10mm. Phải sử dụng lớp lót. Tham khảo *Lưu Ý 10* ở cuối mục

SPEC seal TS Series

Các loại chất trám khe, ứng dụng rót nóng chảy

Bao gồm các sản phẩm dẻo dùng nhiệt nóng chảy cho các khe xây dựng ở đường băng, khu vực sân bay.

Vui lòng liên lạc bộ phận Kỹ thuật SPEC để có thêm thông tin.

Lưu Ý

10. Để kết dính sử dụng SpECbuild Primer 20 cho SpECseal 200, Primer 110 cho SpECseal 325. Với SpECseal 625 sử dụng Primer 25 cho bề mặt hấp thụ nhiều và Primer 30 cho bề mặt tốt - Tham khảo mục **Chất Kết Dính**.

Vật liệu chèn, độn khe

SPEC cell Fibre

Tấm chèn khe có tấm bitum

Dùng chèn định hình cho mạch ngừng bê-tông đổ tại chỗ hoặc cho các cầu kiện bê-tông đúc sẵn.

Cung cấp sẵn ở các độ dày khác nhau từ 12,5mm đến 25mm cho tấm có kích cỡ 1,22m x 2,22m.

SPEC cell Polyethylene

Tấm chèn khe họ polyethylene kín

Dùng chèn và định hình cho khe co giãn của bê-tông, gạch block hoặc kết cấu gạch xây, đặc biệt cho khu vực có nhiều hơi nước. Cung cấp sẵn ở các độ dày khác nhau từ 10mm đến 25mm cho tấm có kích cỡ 1m x 2m.

SPEC cord

Thanh chèn, độn họ polyethylene kín, dùng đõ, ngăn chặn trước khi thi công trám keo bít khe

Dùng chèn kín hoặc đệm lót cho các loại khe xây dựng trước khi thi công trám trét kín.

Cung cấp sẵn ở dạng dây, cuộn với đường kính khác nhau từ 6mm đến 50mm.

Chống Thấm

Các hệ thống chống thấm và vật liệu cản nước cho bê-tông

Họ Polyurethane, Ứng Dụng Quét

SPEC tite HP600 Series

Màng chống thấm với độ đàn hồi cao, họ polyurethane tổng hợp

Sản phẩm một thành phần, ứng dụng quét chống thấm hiệu quả cao cho các kết cấu cao ốc và dân dụng công nghiệp.

Đóng gói thùng 20,8 lít. Một lít quét được trung bình $1m^2$. Độ dày khô lý thuyết là 1mm. Thông thường không yêu cầu lớp lót.

Họ Bi-tum, Ứng Dụng Quét

SPEC tite DP Series

Các loại màng quét chống thấm họ bitum nhũ tương

Hệ thống các sản phẩm màng chống thấm và bảo vệ kết cấu bê-tông dạng lỏng.

Vui lòng liên lạc bộ phận Kỹ thuật SPEC để có thêm thông tin.

Họ Xi-măng

SPEC tite CW100

Màng chống thấm dẻo họ xi-măng, không độc tính

Lớp chống thấm quét họ xi-măng tăng cường polymer sử dụng cho sàn, khu vực ẩm ướt, tầng hầm, mặt trong và ngoài hồ nước.

Đóng gói bộ 22,1 Kg hoặc 12,8 lít vữa sau khi trộn. Độ dày ứng dụng từ 0,5 đến 1,5mm cho mỗi lớp tùy theo mức độ yêu cầu về khả năng kháng thủy lực. Yêu cầu quét tối thiểu 2 lớp. Không cần lớp lót và lớp bảo dưỡng.

SPEC tite WS

Chất chống thấm thấm thấu và mao dẫn cho bề mặt cho bê-tông, vữa

Vữa quét chống thấm bền vững cho các bề mặt bê-tông, gạch block hoặc vữa tô.

Đóng gói bộ 25 Kg. Liều lượng từ 1 đến 2 kg/m² cho mỗi lớp tùy yêu cầu ứng dụng. Yêu cầu quét tối thiểu 2 lớp. Không cần lớp lót và lớp bảo dưỡng.

SPEC tite RS60

Vữa chặn nước đông cứng nhanh

Vữa đông cứng cực nhanh nhằm mục đích sửa chữa hoặc ngăn Chặn nước rò rỉ tạm thời.

Đóng gói lon 5 Kg hoặc thùng 25 Kg. Trộn RS60 với nước sạch theo tỉ lệ 3:1 và ứng dụng theo chỉ định.

Tiêu theo phần Chống Thấm

Màng, Thanh Ngăn Nước

SPECtite Swellseal System

Hệ thống ngăn nước

Một hệ thống hút nước trương nở trám bít họ đất sét tổng hợp gốc bentonite dùng bảo vệ các mối nối, mạch dừng và bề mặt bê-tông chống xâm thực do nước và các hóa chất ăn mòn mạnh từ dưới đất.

Cung cấp sẵn ở các kích cỡ cuộn 1.2 x 2.42m, 2.42 x 15m và 4.85 x 40m. Không yêu cầu bám chặt tuyệt đối với bề mặt nằm ngang, có thể dùng định để định vị cho bề mặt đứng.

SPECtite XBand

Màng linh hoạt cho khe nối

Nhiều chủng loại màng butyl cao cấp sử dụng chống thấm liên tục trên các khe giãn nở tùy theo thiết kế.

Cung cấp sẵn theo quy cách bề rộng 140, 360, 420 hoặc 560mm x 40mm.

Vật Liệu Cản Nước

SPECtite PVC Waterstop Series

Băng cản nước dẻo họ nhựa PVC

Hệ thống các loại băng cản nước, các chi tiết mối nối cho kết cấu bê-tông chứa nước hoặc cản ngăn chặn nước thấm ở vị trí khe xây dựng.

Cung cấp sẵn ở các kích cỡ bề rộng chuẩn khác nhau nhu cỡ 250mm (cuộn 12 mét dài), cỡ 200mm (cuộn 15 mét dài) và cỡ 150mm (cuộn 20 mét dài).

SPECtite Swellseal Waterstop

Thanh hút nước trương nở cho mục đích ngăn chặn nước

Dùng chống thấm chủ động tại mạch ngừng bên trong bê-tông.

Cung cấp sẵn ở dạng cuộn 15 mét dài với kích cỡ 20 x 10mm. Có thể dùng keo dán hoặc đóng đinh để định vị vào bê-tông.

Vữa Các Loại

Các loại vữa cường độ cao họ xi-măng hoặc epoxy dùng cho mục đích bù co ngót, neo chặn và truyền tải lực

Họ Xi-măng

SPEC grout C1

Vữa rót hoặc bơm

Vữa xi-măng bù co ngót cho các mục đích thông dụng.

Đóng gói bao 25 Kg hoặc từ 15,50 đến 16,10 lít vữa sau khi trộn. Độ dày lớp vữa thi công từ 10mm đến 100mm tùy yêu cầu. Không cần lớp lót. Yêu cầu có lớp bảo dưỡng. Tham khảo *Lưu Ý 11* ở cuối mục.

SPEC grout C2

Vữa rót hoặc bơm có cường độ và độ chảy cao

Vữa xi-măng bù co ngót kép, độ chảy cao cho các yêu cầu cao cấp.

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 16,10 lít vữa sau khi trộn. Độ dày lớp vữa thi công từ 10mm đến 100mm tùy yêu cầu. Không cần lớp lót. Yêu cầu có lớp bảo dưỡng. Tham khảo *Lưu Ý 11* ở cuối mục.

SPEC grout C3

Vữa rót hoặc bom có độ chảy cao với độ dày của vữa không hạn chế

Vữa xi-măng bù co với độ chảy cao dùng cho các yêu cầu thi công 1 lần dày đến 500mm.

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 12,35 lít vữa sau khi trộn. Độ dày lớp vữa thi công từ 75mm đến 500mm tùy yêu cầu. Không cần lớp lót. Yêu cầu có lớp bảo dưỡng. Tham khảo *Lưu Ý 11* ở cuối mục.

SPEC grout C5

Vữa rót hoặc bơm

Vữa xi-măng bù co ngót, dùng cho các thi công co ngót kép yêu cầu cao

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 16,10 lít vữa sau khi trộn. Độ dày lớp vữa thi công từ 10mm đến 100mm tùy yêu cầu. Không cần lớp lót. Yêu cầu có lớp bảo dưỡng. Tham khảo *Lưu Ý 11* ở cuối mục.

Lưu Ý

11. Bảo dưỡng ngay tức thời ngay sau khi thi công bằng sản phẩm SpECcure AC hoặc chất bảo dưỡng khác trong hệ thống SpEC có tính phù hợp với họ xi-măng.

Họ Epoxy

SPEC grout E Series

Các loại vữa rót họ epoxy

Hệ thống các loại vữa epoxy chịu tải trọng nặng và chịu rung động lớn.

Đóng gói bộ 1,5 lít (**SpECgrout E12**) hoặc bộ 12 lít (**SpECgrout E60**). Độ dày ứng dụng từ 0,25mm đến 12mm cho E12 và từ 12mm đến 150mm cho E60.



Tiếp theo phần vữa các loại

Keo Bơm Epoxy

SPEC inject Series

Epoxy cho ứng dụng bơm

Hệ thống các loại ứng dụng bơm họ epoxy hoặc polyurethane xử lý cho các vết nứt ổn định của bê-tông.

Vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật của SpEC để có thêm thông tin.

Keo Epoxy Dùng Neo, Chốt

SPECloc Series

Keo epoxy cho các mục đích neo chốt

Hệ thống các loại epoxy ứng dụng neo chịu lực hoặc dùng để cấy thép vào bê-tông, đá hoặc vật liệu xây dựng rỗng.

Vui lòng liên hệ bộ phận kỹ thuật của SpEC để có thêm thông tin.

Chất Kết Dính

Vữa kết dính, keo dính cho mục đích dán gạch, bê-tông

Vữa Dán Gạch

SPECtite WTA

Vật liệu chống thấm và kết dính cho gạch

Vữa kết dính họ xi-măng cao cấp dùng cho các mục đích kết dính, định vị gạch.

Đóng gói bao 25 Kg hoặc 15,5 lít vữa sau khi trộn. Sử dụng bay thép có răng cưa kích cỡ 3mm sẽ thi công được 10,4 m.

SPECtite WTA Latex

Vữa kết dính & chống thấm có tăng cường polymer dùng cho gạch ceramic, đá và đá cẩm thạch

Vữa kết dính cho gạch họ xi-măng latex dẻo

Đóng gói bộ 30 Kg hoặc 14 lít vữa sau khi trộn. Sử dụng bay thép có răng cưa kích cỡ 3mm sẽ thi công được 9,4 m.

SPECtite ETA

Vữa kết dính & chống thấm với khả năng kháng hóa chất

Vữa epoxy cho mục đích kết dính, đệm, lót cao cấp cho gạch và các khu vực yêu cầu kháng hóa chất và các tác động cơ học.

Đóng gói bộ 4,5 lít. Có thể sử dụng làm vữa dán hoặc vữa chèn cho mạch gạch

SPECtite Tile Grout

Vữa trám bít mạch, khe nối của gạch

Vữa xi-măng tạo màu dùng xử lý tại các khe nối của gạch cho nhiều khu vực khác nhau

Đóng gói bao 25 Kg. Dùng trám, chèn vào khe giữa các viên gạch với bề rộng khe từ 2mm đến 8mm. Liều lượng sử dụng khoảng 0,2 Kg đến 0,3 Kg cho 1 mét vuông và tùy thuộc vào chủng loại gạch cũng như mặt bằng thi công.

Keo Kết Dính

SPECbuild BA10

Chất kết dính, phụ gia latex chống thấm hoặc dùng cho nhiều ứng dụng khác

Phụ gia họ SRB với hàm lượng chất rắn cao dùng trộn vào vữa xi-măng để tăng cường khả năng chống thấm, kết dính, kháng hóa chất và mài mòn cơ học.

Đóng gói lon 5 lít, thùng 20 lít hoặc phuy 200 lít. Liều lượng sử dụng tùy thuộc vào mục đích dùng.

Tiếp theo phần Chất Kết Dính

SPECbond PVA

Hợp chất keo kết dính họ PVA

Sử dụng như lớp phủ, lớp kết dính, lớp lót cho các hệ thống họ xi-măng

Đóng gói lon 5 lít, thùng 20 lít hoặc phuy 200 lít. Liều lượng sử dụng tùy thuộc vào mục đích dùng.

Chất Kết Dính, Lớp Lót

SPEC build Primer E1

Lớp chất kết dính họ Epoxy

Lớp kết dính epoxy chất lượng cao dùng cho các hệ thống sửa chữa họ xi-măng.

Đóng gói bộ 1 lít và 5 lít liều lượng trung bình $5m^2$ cho 1 lít.

SPECbuild Primer S1

Lớp kết dính họ Styrene Butadiene

Lớp kết dính cho các hệ thống sửa chữa họ xi-măng

Đóng gói bộ 1 lít và 5 lít. Liều lượng sử dụng trung bình từ $6m^2$ đến $8m^2$ cho 1 lít.

SPECbuild Primer F1

Lớp kết dính họ Epoxy cho nền có độ thấm thấu cao

Dùng làm lớp lót, kết dính trước khi thi công hệ thống lớp sơn lớp phủ epoxy SpECtop.

Đóng gói bộ 1 lít và 5 lít. Liều lượng sử dụng trung bình từ $10m^2$ đến $15m^2$ cho 1 lít.

SPECtop Primer FX

Lớp kết dính họ Epoxy kháng ẩm

Dùng làm lớp kết dính tốt cho các bề mặt ẩm.

Đóng gói bộ 1 lít và 5 lít. Liều lượng sử dụng trung bình là $5m^2$ cho một lít.

SPECtop LFC Primer

Lớp lót họ acrylic gốc nước

Dùng làm lớp kết dính cho lớp phủ SpECtop LFC.

Đóng gói bộ 5 lít. Liều lượng sử dụng trung bình là $5m^2$ cho một lít.

SPECcoat ACP Primer

Lớp lót thấm thấu Silane Siloxane

Dùng kết dính cho hệ thống phủ SpECcoat ACP.

Đóng gói thùng 20 lít hoặc phuy 200 lít. Liều lượng sử dụng với mỗi lớp là 1 lít cho $5m^2$. Cần thi công 2 lớp để ngập thấm thấu.

Các thông tin và/ hoặc các thông số kỹ thuật trong tài liệu này được biên soạn kỹ lưỡng và theo chúng tôi là đúng và chính xác. Tuy nhiên chúng tôi không có sự đảm bảo hay ngụ ý nào liên quan đến các đề nghị hay yêu cầu do chính các đại diện của chúng tôi, các đại lý hay các nhà phân phối của chúng tôi đưa ra, vì các điều kiện sử dụng và thi công sản phẩm nằm ngoài sự kiểm soát của chúng tôi.

Nếu sản phẩm không đạt tiêu chuẩn như mô tả trong tài liệu kỹ thuật và đơn khiếu nại của quý vị đã được chấp nhận sau khi chúng tôi đã điều tra kỹ lưỡng, chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc thay thế toàn bộ sản phẩm không đạt tiêu chuẩn. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ không thông qua bất cứ khiếu nại nào liên quan đến các chi phí hay thiệt hại là hậu quả của việc sản phẩm không đạt tiêu chuẩn như chi phí vận chuyển tục hải quan, tổn hại đến bên thứ ba, dự án bị trì hoãn hay bất cứ khiếu nại nào khác.

Nhà phân phối:



SPECIALITY ENGINEERING CHEMICALS - SPEC FZE

PO Box 61347, Dubai, United Arab Emirates.

Telephone: +971 4 883 6662, Fax: +971 4 883 7696

E-mail: specfdb1@emirates.net.ae

www.spec.ws

A BARDAWIL COMPANY

